

ĐỀ LUYỆN ONLINE SỐ 20 – LỚP LUYỆN ĐỀ THỨ 2

Câu 1. Hai câu thơ dưới đây có bao nhiêu từ phức?

“Nền trời rừng rực ráng treo

Tường như ngựa sắt sớm chiều vẫn bay”. (Trần Đăng Khoa)

- A. 2 từ phức B. 3 từ phức C. 4 từ phức D. 5 từ phức

Câu 2. Câu: “Buổi chiều, nắng vừa nhạt, sương đã buông nhanh xuống mặt biển”. (Thi Sảnh) thuộc loại câu ghép nào sau đây?

- A. Câu ghép có dùng cặp từ hô ứng và dấu phẩy để nối các vế câu.
B. Câu ghép có sử dụng một cặp kết từ để nối các vế câu.
C. Câu ghép có sử dụng một quan hệ từ để nối các vế câu.
D. Câu đơn có trạng ngữ chỉ thời gian.

Câu 3. Câu tục ngữ nào dưới đây *không* thuộc nhóm: khuyên con người phải biết tự trọng, luôn giữ gìn phẩm chất tốt đẹp của mình trong mọi hoàn cảnh?

- A. Chết trong còn hơn sống đục. B. Chết vinh còn hơn sống nhục.
C. Đoàn kết là sống, chia rẽ là chết. D. Mua danh ba vạn bán danh ba đồng.

Câu 4. Đại từ trong câu văn: “Mặt trời đã xế bóng ngang các sườn đồi nhưng tôi cảm thấy như còn chần chừ không muốn lặn, còn muốn nhìn tôi.” (Ai-ma-tốp) là:

- A. Tôi, mặt trời B. Tôi C. Tôi, sườn đồi D. Tôi, bóng

Câu 5. Từ “tham lam” trong câu: “Lúc ấy, nhà vua mới hiểu rằng hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam.” (Theo *Thần thoại Hi Lạp*) thuộc loại từ nào dưới đây?

- A. Từ ghép phân loại B. Từ ghép tổng hợp C. Từ láy âm D. Từ láy vần

Câu 6. Câu nào dưới đây có từ có tiếng “trung” mang nghĩa là “ở giữa”?

- A. Lòng trung thực là chương đầu tiên của cuốn sách trí tuệ. (Thomas Jefferson)
B. Chỉ người trung thành với chính mình mới có thể trung thành với người khác. (Erich Fromm)
C. Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh là hai trung tâm kinh tế lớn và quan trọng nhất nước ta.
D. Đó là một người con trung hiếu.

Câu 7. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “tinh thông” trong câu: “Cầu Khây lên mười tuổi, sức đã bằng trai mười tám; mười lăm tuổi đã tinh thông võ nghệ.” (Truyện cổ dân tộc Tày)?

- A. Thông minh, nhanh nhẹn và trung thực
B. Phần thuần khiết và tốt đẹp nhất

- C. Có khả năng nhận biết nhanh nhạy và rõ ràng đến từng chi tiết nhỏ
- D. Hiểu biết thấu đáo, có khả năng vận dụng thành thạo

Câu 8. Bài “Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà”, “Mùa thu của em” và “Cửa sông” đều là các sáng tác của:

- A. Nguyễn Đình Thi B. Hoàng Trung Thông C. Quang Huy D. Tố Hữu

Câu 9. Dòng nào dưới đây không đúng khi nói về các từ: “mũm mĩm, mập mạp, gầy gò, gầy guộc, béo”?

- A. Các từ “mũm mĩm, mập mạp, béo” đồng nghĩa với nhau.
- B. Các từ “gầy gò, gầy guộc” trái nghĩa với từ “béo”.
- C. Chỉ có hai cặp từ trái nghĩa đó là “mũm mĩm - gầy gò” và “gầy guộc - mập mạp”.
- D. “Gầy gò, gầy guộc” đều trái nghĩa với “mũm mĩm, mập mạp, béo”.

Câu 10. Điền cặp kết từ phù hợp để hoàn thành câu ghép sau:

“... rừng ngập mặn được phục hồi ở nhiều địa phương... môi trường đã có những thay đổi nhanh chóng”.

- A. Tuy – nhưng B. Vì – nên C. Nếu – thì D. Dù - nhưng

Câu 11. Đại từ trong đoạn văn: “Mùa thu thường không có hoàng hôn mà chỉ có những buổi chiều trắng đục. Đèn đường còn đứng sững, im lìm, nhắm mắt. Đó là lúc hoa sữa như một nhà thơ, ngồi trầm tư tìm ý thơ còn mông lung chưa định.” (Băng Sơn) là:

- A. Như B. Mùa thu C. Đó D. Như, đó

Câu 12. Thành ngữ nào dưới đây có hai cặp từ trái nghĩa?

- A. Đi chào về hỏi B. Đi ngược về xuôi
- C. Ăn ít nói nhiều D. Đi mây về gió

Câu 13. Dòng nào dưới đây chưa phải là câu?

- A. Hai cây cam rợp bóng mát đang tỏa hương thơm ngát.
- B. Khi những chú ếch ca vang khúc nhạc ngọt ngào trong vạt từ các đầm lầy đầu nguồn.
- C. Nắng đã rút dần trên những ngọn cây cao.
- D. Mưa reo hát trên những tàu lá chuối.

Câu 14. Câu: “Họ thích ngồi đó khi ánh chạng vạng buông xuống, lũ bướm đêm trắng bay vòng vòng quanh vườn và mùi bạc hà thấm đẫm trong không khí ướt sương.” (L. M. Montgomery) có bao nhiêu kết từ?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 15. Câu nào dưới đây có trạng ngữ chỉ phương tiện?

- A. Vì vắng tiếng cười, vương quốc đó thật buồn chán.
- B. Bằng sức khỏe hơn người, ông Tài đã chiến thắng cả một đội quân.
- C. Trong vương quốc của tháng bảy, thậm chí một nhúm giấy bạc bọc sô-cô-la bị vớt lại trên bãi cỏ cũng hất lên tia lấp lánh kiêu hãnh như một mảnh pha lê dưới đáy hồ. (Murakami)
- D. Và khi dãy đèn bên đường bắt đầu thấp lên những quả đèn tím nhạt, chuyển dần sang màu xanh lá cây và cuối cùng nở bung ra trong màu trắng soi rõ mặt người qua lại thì khoảnh khắc yên tĩnh của buổi chiều cũng chấm dứt. (Hoàng Phủ Ngọc Tường)

Câu 16. Cho câu văn:

“Dưới chân vách đá là những đồng đá bị sóng bào mòn hoặc những vũng cát nhỏ dát sỏi lấp lánh tựa trang sức của đại dương; ngoài xa hơn, là biển, lung linh và xanh biếc, còn bên trên chim hải âu chao liệng, đôi cánh óng ánh như bạc dưới ánh mặt trời”. (L.M. Montgomery)

Có bao nhiêu từ láy trong câu văn trên?

- A. 1 từ láy
- B. 2 từ láy
- C. 3 từ láy
- D. 4 từ láy

Câu 17. Câu tục ngữ nào dưới đây không thuộc nhóm: khẳng định có ý chí nhất định sẽ thành công?

- A. Kiến tha lâu có ngày đầy tổ.
- B. Có chí thì nên.
- C. Một miếng khi đói bằng một gói khi no.
- D. Có công mài sắt có ngày nên kim.

Câu 18. Tác dụng của dấu phẩy trong câu: “Mưa xối xuống đồi như có hàng triệu bàn chân nhỏ xíu đang đập xuống rồi rơi xối xả trên người mẹ, trên người Mary, trên người Laura và bé Carrie.” (Laura Wilder) là:

- A. Ngăn cách các thành phần chính, phụ trong câu
- B. Ngăn cách một từ ngữ với bộ phận chú thích của nó
- C. Ngăn cách các vế của câu ghép
- D. Ngăn cách các bộ phận cùng chức vụ trong câu

Câu 19. Dòng nào dưới đây đều có các từ có tiếng “thiên” nghĩa là “trời”?

- A. Thiên tài, thiên cô, thiên thu
- B. Thiên tại, thiên thần, thiên văn
- C. Thiên vị, thiên đô, biến thiên

Câu 20. Qua bài thơ “Chuyện cổ tích về loài người”, tác giả Xuân Quỳnh muốn nhắn gửi điều gì?

- A. Tình cảm yêu mến của tác giả đối với trẻ em.
- B. Hãy dành những gì tốt đẹp nhất cho trẻ em,
- C. Trẻ em cần được yêu thương, chăm sóc, dạy dỗ.
- D. Cả A, B, C